

QUYẾT ĐỊNH số 109-CP ngày 15-5-1978
về việc bỏ khoản trợ cấp tạm thời
và thay thế bằng phụ cấp khu vực
cho cán bộ, công nhân, nhân viên
một số nơi ở miền Nam.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Để thống nhất chế độ tiền lương, sau khi đã thống nhất tiền lệ trong cả nước;

Theo đề nghị của các đồng chí Bộ trưởng Bộ Lao động và Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Bỏ khoản trợ cấp tạm thời 25% lương chính/tháng cho cán bộ, công nhân, nhân viên ở thành phố Hồ Chí Minh, khu công nghiệp Biên Hòa và thị xã Biên Hòa, các nông trường quốc doanh cao su ở miền Nam.

Bỏ khoản trợ cấp tạm thời 6 đồng — 9 đồng/tháng của cán bộ, công nhân, nhân viên ở các tỉnh miền Nam.

Điều 2. — Áp dụng chế độ phụ cấp khu vực cho cán bộ, công nhân, nhân viên ở một số nơi sau đây:

— 12% lương chính cho nội thành của thành phố Hồ Chí Minh, khu công nghiệp Biên Hòa và thị xã Biên Hòa;

— 12% lương chính cho các nông trường quốc doanh cao su ở miền Nam (nơi nào có phụ cấp khu vực cao hơn, thì cán bộ, công nhân, nhân viên nông trường quốc doanh cao su được hưởng tỷ lệ phụ cấp khu vực cao hơn);

— 10% lương chính cho ngoại thành của thành phố Hồ Chí Minh;

— 6% lương chính cho thành phố Đà Nẵng (thuộc tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng);

— 6% lương chính cho thành phố Huế thuộc tỉnh Bình Trị Thiên;

— Từ 15% đến 40% lương chính cho các tỉnh ở Tây Nguyên và các hải đảo.

Điều 3. — Quyết định này thi hành từ ngày 1 tháng 6 năm 1978. Các văn bản trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 4. — Các đồng chí Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ở miền Nam và tỉnh Bình Trị Thiên thi hành quyết định này.

Đồng chí Bộ trưởng Bộ Lao động có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thi hành đúng các mức phụ cấp khu vực (ở điều 2) nói trên.

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 1978

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 241-TTg ngày 26-4-1978 về thực hiện triệt để tiết kiệm điện trong sản xuất và tiêu dùng.

Trong mấy năm qua, ngành điện đã có nhiều cố gắng khôi phục và phát triển nguồn điện, đáp ứng nhu cầu của các ngành và đời sống nhân dân. Tuy nhiên, trước yêu cầu tăng lên ngày càng cao, nguồn điện thiếu nhiều trong những năm 1978 — 1979 và 1980; chỉ sau năm 1980 khi các cơ sở điện lớn đang xây dựng đi vào sản xuất thì nguồn điện mới tăng lên đáng kể.

Hiện nay, ở miền Bắc và miền Trung, khả năng phát điện và yêu cầu tiêu thụ điện đang mất cân đối gay gắt. Nguyên nhân của tình hình này một mặt do nguồn điện không tăng kịp yêu cầu, mặt khác do việc sử dụng điện không hợp lý và còn nhiều lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng.

Để khắc phục tình trạng mất cân đối hiện nay về điện, đi đôi với các biện pháp tăng thêm nguồn điện cho các khu vực, đẩy mạnh tốc độ khôi phục và xây dựng mới các nhà máy điện và đường dây, cần phải thực hiện triệt để chế độ tiết kiệm dùng điện cả trong sản xuất và tiêu dùng, nhằm khắc phục tình trạng lãng phí và sử dụng không hợp lý các nguồn năng lượng mà nước ta đang còn khó khăn, tập trung nguồn điện cũng như các nguồn năng lượng khác cho mục tiêu sản xuất.

Việc thực hiện triệt để chế độ tiết kiệm điện hiện nay phải nhằm vào các yêu cầu cụ thể sau đây:

1. Giảm mức tiêu dùng điện quá định mức của tất cả các đơn vị sản xuất và hộ tiêu dùng mà vẫn bảo đảm hoàn thành kế hoạch Nhà nước và bảo đảm nhu cầu thiết yếu của đời sống nhân dân;

2. Trên cơ sở năng lượng điện hiện có, bảo đảm phân phối đều đặn điện cho các nhu cầu của sản xuất, xây dựng;

3. Đưa công tác quản lý, phân phối và sử dụng điện đi vào nề nếp ở tất cả các đơn vị, các ngành, các địa phương, các khu dân cư.

Những công việc cụ thể cần phải tiến hành để đạt được yêu cầu nói trên là:

1. Tuyên truyền giải thích rộng rãi trong cán bộ, công nhân, xã viên và nhân dân làm cho mọi người, mọi đơn vị thấu suốt ý nghĩa quan trọng và cấp thiết của việc triệt để tiết kiệm điện trong mọi lĩnh vực, coi việc tiết kiệm

điện quan trọng như tiết kiệm lương thực, sắt thép, xi-măng, xăng dầu, v.v...

Cần phổ biến rộng rãi những kinh nghiệm tiết kiệm điện, biểu dương người tốt, việc tốt, phê phán những hiện tượng sử dụng quá mức, lãng phí, vi phạm chế độ, thề lệ sử dụng điện, lên án hành động lấy cắp điện, v.v...

Bộ Điện và than cần phối hợp với các cơ quan báo chí, thông tin, phát thanh và vô tuyến truyền hình để tiến hành việc này.

2. Xây dựng và thực hiện nghiêm chỉnh các định mức sử dụng điện trong sản xuất và tiêu dùng.

Trong quý II—1978, tất cả các đơn vị sản xuất và sự nghiệp, không kể là cơ sở cũ hay mới đi vào sản xuất đều phải tiến hành kiểm tra các mức tiêu hao điện đã có, xây dựng các định mức tiêu hao điện có căn cứ khoa học, kỹ thuật, với tinh thần sử dụng triệt để tiết kiệm. Ngay từ năm 1978 phải phấn đấu giảm mức tiêu hao điện xuống ngang mức trước chiến tranh. Bộ Điện và than phải cùng các ngành, các địa phương giải quyết việc trang bị các dụng cụ đo lường để theo dõi và kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ mức tiêu dùng điện của từng cơ sở.

Thủ trưởng mỗi đơn vị sản xuất, sự nghiệp phải nghiên cứu đề ra các biện pháp tích cực giảm mức tiêu hao điện, như điều chỉnh công suất sử dụng điện giữa các giờ trong ngày không để tăng vọt từng lúc, sửa chữa, thay thế các mô-tơ tiêu hao điện quá mức, không chạy máy không tải, tổ chức lại ca làm việc, giảm điện chiếu sáng các nơi không cần thiết, tách lưới điện tiêu dùng ra khỏi lưới điện sản xuất, v.v... Các cơ sở sản xuất nào có điện đi-ê-den phải cho hoạt động, tự cung cấp điện với mức cao nhất để giảm mức cung cấp điện của điện lưới.

Để giảm mức tiêu hao điện một cách cơ bản, các ngành, các địa phương cần chỉ đạo các đơn vị áp dụng nhiều biện pháp như cải tiến quy trình công nghệ, cải tiến thiết bị, cải tiến tổ chức lao động, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất, v.v...

Sau khi từng đơn vị xây dựng định mức, cơ quan quản lý cấp trên phải xét duyệt và tổng hợp mức tiêu thụ của các đơn vị thuộc mình quản lý, sau đó, đăng ký với Bộ Điện và than và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước. Bộ Điện và than hướng dẫn tiến hành việc này.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước xét duyệt và ban hành định mức tiêu hao điện của các loại sản phẩm chủ yếu của các ngành sản xuất và đưa việc phấn đấu giảm định mức tiêu hao điện thành một chỉ tiêu trong kế hoạch hàng năm giao cho các ngành, các địa phương. Ngành điện căn cứ vào các định mức của kế hoạch Nhà nước và các bản đăng ký của các ngành,

các địa phương mà ký kết hợp đồng cung cấp điện. Dựa vào thứ tự ưu tiên cung cấp điện cho các đơn vị, ngành điện cùng Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đặt kế hoạch và mức cung cấp cho các đơn vị một cách ổn định, không được cắt điện tùy tiện.

Đối với những cơ sở sản xuất nào thực hiện vượt quá mức chỉ tiêu định mức tiêu hao điện, (hoặc mức đăng ký dùng điện nếu không có chỉ tiêu định mức) sẽ phải trả tiền cho phần điện dùng quá định mức theo giá lũy tiến từ 150% đến 300% giá quy định. Bộ Điện và than, Bộ Tài chính quy định cụ thể các mức lũy tiến này.

Trong tiêu dùng:

Bộ Điện và than cùng với Bộ Tài chính và Tổng công đoàn nghiên cứu trình Thường vụ Hội đồng Chính phủ ban hành ngay trong tháng 5 năm 1978 chế độ thu tiền điện trực tiếp của công nhân, viên chức, quy định các định mức tiêu dùng điện một cách tiết kiệm theo khả năng cung cấp điện của từng nơi.

Bộ Điện và than tổ chức việc lắp đặt đồng hồ đếm điện cho từng hộ và sửa chữa kịp thời đồng hồ bị hư hỏng để kiểm tra chính xác mức tiêu dùng điện và thúc đẩy việc tiết kiệm điện. Bộ Cơ khí và luyện kim, Bộ Ngoại thương, Bộ Nội thương tổ chức việc sản xuất, nhập và bán đồng hồ cho đủ nhu cầu.

Tạm thời ngừng cung cấp điện tiêu dùng trong sinh hoạt gia đình ở tất cả các vùng nông thôn và các thị trấn thuộc các khu vực thiếu điện. Đối với miền Nam, nhiều khu vực đang dùng điện từ máy phát chạy bằng đi-ê-den, chủ yếu chỉ để phục vụ sinh hoạt, Ủy ban nhân dân các tỉnh phải cùng Bộ Điện và than soát xét lại hết sức hạn chế mức tiêu dùng điện cho sinh hoạt ở các khu vực này, rút bớt chỉ tiêu kế hoạch sản lượng điện phát ra để giảm mức tiêu phí xăng dầu.

Ban hành giá điện mới đối với các hộ tiêu dùng là người nước ngoài. Bộ Điện và than, Ủy ban Vật giá Nhà nước, Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan phối hợp tiến hành ngay việc này.

3. Thực hiện chế độ thưởng phạt trong việc sử dụng điện.

Đối với các đơn vị thực hiện tốt việc giảm mức tiêu hao điện hoặc các cá nhân có thành tích hoặc có sáng kiến trong việc tiết kiệm dùng điện thì Bộ Điện và than, các Bộ chủ quản cần biểu dương khen thưởng. Trái lại, đối với các đơn vị và cá nhân dùng điện quá mức hoặc vi phạm chế độ thề lệ thì ngoài việc phải trả tiền điện theo giá lũy tiến, còn tùy theo lỗi nặng nhẹ mà bị phạt tiền bằng 2 lần đến 10 lần giá trị năng lượng điện dùng quá mức.

Bộ Điện và than cùng Bộ Tài chính xây dựng chế độ thưởng, phạt các đơn vị và cá nhân.

Các Bộ, Tổng cục, Ủy ban ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các tỉnh, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện cuộc vận động này, tiến hành đầy đủ các việc cần thiết bảo đảm đạt mục đích, yêu cầu và thời gian. Bộ Điện và than có trách nhiệm chủ trì phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, các ngành có liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện, đôn đốc kiểm tra và thường xuyên báo cáo Thường vụ Hội đồng Chính phủ kết quả thực hiện việc vận động tiết kiệm điện này.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 1978

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

**CHỈ THỊ số 280-TTg ngày 15-5-1978
về việc bảo đảm sự hoạt động của
Hội đồng nhân dân các cấp.**

Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và trước cấp trên. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng địa phương, trong phạm vi pháp luật Nhà nước đã quy định, Hội đồng nhân dân các cấp quyết định các vấn đề quan trọng về kinh tế, văn hóa và xã hội trong địa phương, giám sát toàn bộ hoạt động của các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội thuộc địa phương.

Vị trí và chức năng của Hội đồng nhân dân rất quan trọng như trên, nhưng hiện nay ở nhiều địa phương Hội đồng nhân dân các cấp chưa thực hiện đầy đủ chức năng của mình như Luật tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp đã quy định, vai trò tác dụng của Hội đồng nhân dân còn bị hạn chế.

Để quán triệt nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng, tăng cường sự hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh, huyện, xã, bảo đảm cho Hội đồng nhân dân các cấp phát huy được chức năng của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, thực sự tiêu biểu cho quyền làm chủ của nhân dân địa phương, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị :

1. Ủy ban nhân dân các cấp (trước hết là đồng chí chủ tịch), với chức năng là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, có trách nhiệm

bảo đảm mọi thuận lợi cho Hội đồng nhân dân cấp mình hoạt động mạnh mẽ, thiết thực theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn do luật pháp quy định. Ủy ban nhân dân các cấp phải tạo điều kiện giúp cho các đại biểu Hội đồng nhân dân nắm vững các nhiệm vụ quyền hạn của mình mà luật pháp đã quy định. Căn cứ vào chỉ thị này và thực tế hoạt động của Hội đồng nhân dân ở địa phương trong thời gian qua, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp phải tiến hành kiểm điểm, rút kinh nghiệm về sự hoạt động của Hội đồng nhân dân cũng như của các đại biểu Hội đồng nhân dân và về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân trong việc bảo đảm cho các hoạt động đó. Trên cơ sở rút kinh nghiệm, đề ra các biện pháp thiết thực nhằm tăng cường sự hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp mình.

2. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng địa phương, Hội đồng nhân dân các cấp cần tập trung vào việc bàn và quyết định những vấn đề quan trọng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, đặc biệt coi trọng việc bàn và thông qua quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế công, nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển văn hóa ; dự toán và quyết toán ngân sách ; chủ trương và biện pháp để phân bổ và tận dụng sức lao động, đất đai, tiền vốn, vật tư kỹ thuật,... của địa phương nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước về các mặt sản xuất, xây dựng, thu mua, giao nộp sản phẩm cho Nhà nước và cải thiện đời sống của nhân dân địa phương ; Hội đồng nhân dân các cấp cần bàn các biện pháp nhằm bảo đảm cho mọi chủ trương, luật pháp của Nhà nước được chấp hành nghiêm chỉnh trong địa phương ; đồng thời phải quan tâm đến những việc quan trọng khác có quan hệ trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ và tình cảm của nhân dân địa phương như các nội quy, quy tắc về bảo vệ trị an, xây dựng nếp sống văn minh, chống các mặt tiêu cực lạc hậu, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, tài sản và tính mạng của công dân ở địa phương, v.v...

Riêng ở cấp huyện, ngoài việc bàn và quyết định các biện pháp thực hiện kế hoạch và ngân sách của tỉnh (theo như luật tổ chức Hội đồng nhân dân các cấp đã quy định), Hội đồng nhân dân huyện phải nghiên cứu thảo luận và thông qua dự án kế hoạch và ngân sách của huyện.

Những vấn đề thuộc quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân quyết định đều phải được cấp ủy Đảng ở địa phương trực tiếp lãnh đạo việc đưa ra Hội đồng nhân dân bàn và quyết định. Trường hợp Hội đồng nhân dân không họp và do yêu cầu công việc đòi hỏi phải